

TÀI LIỆU NGHIÊN CỨU VỀ LỊCH SỬ QUAN HỆ ĐẶC BIỆT VIỆT NAM - LÀO, LÀO - VIỆT NAM (1930 - 2007)

Khi lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng của Người về con đường cách mạng giải phóng dân tộc theo quỹ đạo của cách mạng vô sản, thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam - tiền thân của Đảng Cộng sản Đông Dương, là thời điểm đặc biệt xuất hiện quan hệ đặc biệt Việt Nam - Lào, Lào - Việt Nam. Cũng từ đây cuộc đấu tranh của 2 dân tộc chống chế độ thuộc địa, từng bước tiến triển trong quan hệ đoàn kết đặc biệt giành được nhiều thắng lợi quan trọng.

Các chặng đường thắng lợi của 2 dân tộc diễn ra nối tiếp nhau như Cách mạng Tháng Tám 1945, kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược kết thúc bằng thắng lợi hoàn toàn năm 1975, tiếp đó là quá trình tìm tòi, thử nghiệm để đi đến quyết định đổi mới xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên CNXH vào cuối năm 1986. Đường lối đổi mới khơi dậy nguồn lực lao động sáng tạo, đẩy mạnh sản xuất phát triển, điều chỉnh cơ cấu kinh tế, đổi mới cơ chế quản lý, mở rộng quan hệ đối ngoại, hội nhập tổ chức ASEAN và nhiều tổ chức quốc tế khác, đưa tới sự tăng trưởng nhanh về năng suất lao động, của cải xã hội, ổn định chính trị trong biến động hiểm nghèo của chủ nghĩa xã hội với sự đổ vỡ của chế độ XHCN ở Liên Xô và các nước Đông Âu. Sự kiểm nghiệm khách quan đó của lịch sử càng làm sáng tỏ giá trị cao quý của tư tưởng Hồ Chí Minh và năng lực lãnh đạo của Đảng Cộng sản Đông Dương, Đảng Nhân dân cách mạng Lào và Đảng Cộng sản Việt Nam.

Sự thiết lập quan hệ đặc biệt Việt Nam - Lào, Lào - Việt Nam là một sáng tạo lý luận cách mạng giải phóng dân tộc.

Hầu hết các nước Châu á, đến những năm đầu thập niên 20 thế kỷ XX, sống trong tình trạng *biệt lập*, không tự biết sức mạnh vốn có của mình, càng không biết đoàn kết với các dân tộc khác để tạo ra sức mạnh chiến thắng chủ nghĩa thực dân phương Tây. Do vậy sự thiết lập quan hệ đặc biệt Việt Nam - Lào, Lào - Việt Nam trở thành *một giải pháp có ý nghĩa lịch sử của nhân dân châu Á* trong sự nghiệp đấu tranh lật đổ chế độ thuộc địa. Điều đó lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc cho biết, sau nhiều năm ngẫm nghĩ, Người tìm thấy “nguyên nhân đầu tiên đã gây ra sự suy yếu của các dân tộc phương Đông, đó là SỰ BIỆT LẬP... do đó họ THIẾU SỰ TIN CẬY LẤN NHAU, SỰ PHỐI HỢP HÀNH ĐỘNG VÀ SỰ CỐ VỮ LẤN NHAU”.¹

1 Đảng Nhân dân Cách mạng Lào, Đảng Cộng sản Việt Nam, Lịch sử quan hệ đặc biệt Việt Nam - Lào, Lào - Việt

Nguyễn Ái Quốc còn phân tích làm sáng tỏ thêm mối quan hệ giữa việc tìm kiếm con đường tự giải phóng và nhận thức về tầm quan trọng của đoàn kết dân tộc, đoàn kết quốc tế. Người viết: “Miền Cận Đông và miền Viễn Đông, từ Xyri tới Triều Tiên - chúng tôi chỉ nói đến những nước thuộc địa có diện tích rộng hơn 15 triệu ki lô mét vuông, với số dân hơn 1.200 triệu người, tất cả những nước rộng lớn ấy ngày nay đều đang ở dưới ách của chủ nghĩa tư bản và chủ nghĩa đế quốc. Và mặc dù số lượng của họ đáng lẽ phải làm cho họ có sức mạnh, các dân tộc bị áp bức đó vẫn chưa thực sự mưu đồ tự giải phóng khỏi ách đó, và vì họ chưa hiểu giá trị của sự đoàn kết quốc tế, nên họ chưa biết đoàn kết nhau lại để đấu tranh... Họ có sẵn một sức mạnh to lớn mà họ chưa biết.”²

Nét đặc sắc của quan hệ giúp nhau giữa 2 dân tộc Việt Nam - Lào, Lào - Việt Nam là sự thực hiện quan điểm, nguyên tắc và trách nhiệm do lãnh đạo hai Đảng, hai nước nhất trí.

Trong quá trình xây dựng và phát triển quan hệ đặc biệt Việt Nam - Lào, Lào - Việt Nam cả hai Đảng và hai dân tộc đều nhất trí thực hiện lời chỉ dẫn của lãnh tụ Hồ Chí Minh “giúp bạn là mình tự giúp mình”, và thực hiện các nguyên tắc như trên đã viết. Nhân dân hai nước cũng sát cánh bên nhau chiến đấu, công tác và do vậy thắng lợi của mình, có phần đóng góp của bạn. Tại cuộc hội đàm giữa Đoàn đại biểu Đảng Lao động Việt Nam và Đoàn đại biểu Đảng nhân dân cách mạng Lào, tháng 12 năm 1973. Đồng chí Cayxôn Phômvihản thể hiện rõ tinh thần ấy: “Đặc biệt trong quá trình giúp đỡ, ta đã xây dựng tình đoàn kết hiếm có trong lịch sử”. Sự đoàn kết vì tình, vì nghĩa, vì dân tộc, vì quốc tế cho nên đoàn kết trở thành truyền thống, trở thành mẫu mực.

Trong tình hình quốc tế, trong tình hình quan hệ của Đảng, các nước đều có vấn đề phức tạp, mà giữa hai Đảng chúng ta đến nay đều thủy chung gắn bó là một điều vô cùng quý báu.

Nhân dịp kết thúc một giai đoạn cách mạng, thay mặt Đảng Nhân dân Cách mạng Lào, thay mặt Ban Chấp hành Trung ương Đảng, thay mặt toàn thể nhân dân Lào, chúng tôi bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc đối với Đảng Lao động Việt Nam, với Ban Chấp hành Trung ương Đảng và với tất cả cán bộ, chuyên gia, bộ đội, công nhân đã và đang công tác ở Lào, có những người đã lăn lộn 10, 20 năm xa quê hương, xa gia đình, tận tụy hy sinh vì cách mạng Lào. Lịch sử hai Đảng, hai nước sẽ ghi mãi mãi công ơn to lớn này. Đây

Nam 1930 - 2007, Nxb Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội - 2011 tr.876

2 Đảng Nhân dân Cách mạng Lào, Đảng Cộng sản Việt Nam, Lịch sử quan hệ đặc biệt Việt Nam - Lào, Lào - Việt Nam 1930 - 2007, Nxb Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội - 2011 tr.876.

không những là một tấm gương lớn cho hai Đảng, hai nước chúng ta, mà còn là một gương, một kinh nghiệm quý báu cho mối quan hệ đặc biệt giữa hai Đảng. Nó Mác - Lênin lắm, nó rất chân chính, nó rất đúng nguyên tắc của chủ nghĩa quốc tế vô sản. Tôi nghĩ không có lời văn, không có báo chí nào có thể nói hết.

Có thể nói đây là những điểm rất cơ bản. Chỉ có hai Đảng, hai dân tộc cùng một cảnh ngộ chống kẻ thù chung là đế quốc Mỹ, cùng một vận mệnh gắn bó với nhau mới hiểu hết tình nghĩa này”³.

Về phía Việt Nam, Trung ương Đảng nhiều lần tự xác định trách nhiệm của mình đối với cách mạng Lào và điều đó cũng là trách nhiệm đối với quan hệ đặc biệt Việt Nam - Lào, Lào - Việt Nam. Nghị quyết Hội nghị Bộ Chính trị ngày 21, 22 tháng 4 năm 1967 viết: “Vị trí cách mạng Lào rất quan trọng và gắn liền với Việt Nam, quan hệ giữa ta và Lào khác với quan hệ giữa ta với các nước khác. Đối với Lào không phải là giúp mà thôi, mà ta phải xem mình, có nhiệm vụ tham gia làm cách mạng ở Lào”⁴.

Bộ Chính trị chủ trương quán triệt trong toàn thể cán bộ, chiến sĩ sang giúp Lào và các ngành, các địa phương có quan hệ về ý nghĩa, nhiệm vụ giúp cách mạng Lào, tham gia cách mạng Lào.

Trong quá trình giúp đỡ nhau, mỗi bên đều dốc hết sức của mình, giúp toàn diện, nhưng không dàn đều mà chú trọng tập trung vào những vấn đề cơ bản nhất. Theo ý kiến của Bác Hồ, trong những năm đầu thập niên 60 thế kỷ XX, Việt Nam cần tập trung giúp Đảng Lào xây dựng đường lối, cương lĩnh, đào tạo cán bộ. Người chỉ đạo thành lập một tổ cán bộ Việt Nam cùng bạn nghiên cứu, đi khảo sát thực tế ở nhiều tỉnh, kể cả ở địch hậu Viêng Chăn. Kết quả nghiên cứu đã giúp Trung ương Đảng Nhân dân Lào ra Nghị quyết xây dựng vùng giải phóng như quy mô quốc gia được ghi trong kế hoạch ba năm từ 1968 đến 1970; năm 1972, Đại hội II Đảng Nhân dân cách mạng Lào công bố *Cương lĩnh hoàn thành cách mạng dân tộc, dân chủ nhân dân tiến lên chủ nghĩa xã hội*.

Trong kháng chiến chống Mỹ, Đảng Nhân dân Lào và nhân dân Lào giúp Việt Nam mở tuyến đường vận tải chiến lược, cung cấp sức người, sức của cho chiến trường miền Nam Việt Nam, Lào và Campuchia.

Đây không chỉ là con đường vận chuyển vũ khí, quân trang, quân dụng, lương thực, xăng dầu và bộ đội, cán bộ từ hậu phương miền Bắc vào miền

3 Đảng Nhân dân Cách mạng Lào, Đảng Cộng sản Việt Nam, Lịch sử quan hệ đặc biệt Việt Nam – Lào, Lào – Việt Nam, sđd, tr 878

4 Đảng Nhân dân Cách mạng Lào, Đảng Cộng sản Việt Nam, Lịch sử quan hệ đặc biệt Việt Nam – Lào, Lào – Việt Nam, Sđd, tr 878.

Nam đến Lào, Campuchia mà còn là chiến trường đọ sức ác liệt, nơi thử thách ý chí và bản lĩnh cách mạng của lực lượng vũ trang và nhân dân hai nước vì độc lập, tự do chống các mưu đồ, kế hoạch nham hiểm, tàn bạo và các phương tiện chiến tranh hiện đại nhất của đế quốc Mỹ.

Trong chiến tranh chống Mỹ, nhiều chiến dịch lớn do quân đội nhân dân Việt Nam và quân đội Lào tiến hành như chiến dịch phản công đường 9 - Nam Lào đánh bại cuộc hành quân "Lam Sơn 719" của Mỹ-ngụy hòng ngăn chặn đường tiếp tế từ miền Bắc vào miền Nam Việt Nam, triệt phá hoàn toàn hệ thống hậu cần của ta tại Nam Lào. Chúng đã bị thất bại thảm hại trước sức phối hợp chiến đấu của bộ đội Việt Nam và quân, dân Lào. Tiếp đó quân đội Việt Nam, Lào còn mở nhiều chiến dịch tiêu hao, tiêu diệt địch, bảo vệ và mở rộng vùng giải phóng của cách mạng Lào, giữ vững mạch máu giao thông trên đường Hồ Chí Minh, khẩn trương chuẩn bị lực lượng đón thời cơ giải phóng miền Nam Việt Nam.

Từ thực tế của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, chúng ta càng thấu hiểu, Đảng Nhân dân cách mạng Lào và nhân dân Lào đã chấp nhận những hy sinh to lớn khi giúp Việt Nam mở đường Tây Trường Sơn, tận dụng lợi thế thiên nhiên và vị thế địa - quân sự của dãy Trường Sơn. Và chỉ có quan hệ đặc biệt Lào - Việt Nam, Việt Nam - Lào mới đáp ứng được yêu cầu đó của bạn bè, đồng chí.

Hai bên thường xuyên quan tâm, học hỏi lẫn nhau, cổ vũ những sáng tạo và thành công của bạn. Tại cuộc Hội đàm giữa Đoàn đại biểu Trung ương Đảng Lao động Việt Nam và Đoàn đại biểu Trung ương Đảng Nhân dân cách mạng Lào, tháng 12 năm 1973, đồng chí Lê Duẩn nói: "Đảng chúng tôi đánh giá rất cao thắng lợi mà Đảng và nhân dân Lào vừa giành được. Thắng lợi của các đồng chí đưa đất nước Lào phát triển một bước nhảy vọt chưa từng có trong lịch sử đất nước Lào, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển của cách mạng ở Đông Dương và ảnh hưởng tốt đến phong trào của nhân dân các nước trên thế giới. Đảng Lào và nhân dân Lào đã làm được một việc vĩ đại trong hoàn cảnh hết sức khó khăn, phức tạp"⁵.

Những kỳ tích của quan hệ đặc biệt Việt Nam - Lào, Lào - Việt Nam là sự thể hiện thành công đạt tới trình độ mẫu mực, đúng đắn, hài hòa mối quan hệ dân tộc và quốc tế; tạo thuận lợi cho hai bên tự chủ phát triển nội lực của mình và chung sức nhân lên sức mạnh của khối liên minh, hợp tác của hai dân tộc. Đó chính là *di sản văn hóa phi vật thể của hai dân tộc Việt Nam, Lào*

5 Đảng Nhân dân Cách mạng Lào, Đảng Cộng sản Việt Nam, Lịch sử quan hệ đặc biệt Việt Nam - Lào, Lào - Việt Nam, Sđd, tr 880..

như Chủ tịch Xuphanuvông đánh giá trong diễn văn đọc tại cuộc mittinh trọng thể chào mừng Đoàn đại biểu nhân dân Lào tại Hội trường Ba Đình, Hà Nội ngày 25 tháng 5 năm 1971: “Tình hữu nghị anh em giữa nhân dân Lào và Việt Nam thật là vĩ đại mà bất cứ bài ca, bản nhạc nào, bất cứ bài thơ nào hay nhất cũng không sao diễn tả trọn vẹn được. Tình hữu nghị đó cao hơn núi, dài hơn sông, rộng hơn biển cả, đẹp hơn trăng rằm, ngát thơm hơn bất cứ đóa hoa nào thơm nhất. Tình hữu nghị cao đẹp đó đã được vun trồng, xây đắp lên với tất cả tâm lòng thành thật của chúng ta. Do đó, không thể có hung thần nào không thể có kẻ thù nào phá vỡ nổi”⁶.

Trong tình hình đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ đối ngoại và hội nhập quốc tế, cần ra sức bảo vệ, phát triển quan hệ đặc biệt Việt Nam - Lào, Lào - Việt Nam.

Quan hệ đặc biệt Việt Nam - Lào, Lào - Việt Nam là sự tổng hợp phẩm chất cách mạng trong sáng, trách nhiệm cao cả và tình cảm sắt son, nồng thắm mà hai dân tộc Việt Nam, Lào dành cho nhau, gắn bó bền chặt với nhau, chiến đấu, hy sinh, lao động sáng tạo vì độc lập, tự do vì sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Quan hệ đó trải qua nhiều chặng đường gian nan, ác liệt do chủ nghĩa đế quốc xâm lược gây ra. Trong chín năm (1945 - 1954) đế quốc Pháp sử dụng các kế hoạch “đánh nhanh, thắng nhanh”, “dùng người Đông Dương đánh người Đông Dương”, chia cắt, bao vây chiến trường Việt Nam, Lào trong nhiều năm (1945 - 1949)... nhưng chúng đều bị nhân dân Việt Nam, Lào, Campuchia đoàn kết chiến đấu và đánh bại.

Đế quốc Mỹ không rút kinh nghiệm thất bại của thực dân Pháp, liêu lĩnh lao vào cuộc chiến xâm lược Đông Dương kéo dài hơn 20 năm với cường độ gia tăng gấp bội, Chúng sử dụng nhiều chiến lược chiến tranh và chủ nghĩa thực dân mới; đánh phá dữ dội lãnh thổ Việt Nam và Lào, nhất là đường Hồ Chí Minh, hòng bóp nghẹt con đường chi viện của hậu phương miền Bắc cho chiến trường miền Nam Việt Nam, Lào và Campuchia. Song chúng càng bị thất bại thảm hại hơn.

Sau chiến thắng chống ngoại xâm quan hệ Việt Nam, Lào vẫn phải đối đầu với nhiều thách thức mới do nhiều kẻ thù gây ra và do hậu quả chiến tranh. Đồng thời lúc bấy giờ, tại Việt Nam và Lào sự lãnh đạo của Đảng và quản lý của Nhà nước đã mắc phải một số nhược điểm trong quản lý kinh tế, xã hội, thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước.

6 Đảng Nhân dân Cách mạng Lào, Đảng Cộng sản Việt Nam, Lịch sử quan hệ đặc biệt Việt Nam - Lào, Lào - Việt Nam, sdd, tr.881.

Trước những sai lầm, nhược điểm trong công cuộc xây dựng đất nước, hai Đảng và hai Nhà nước Việt Nam, Lào đã hợp tác trao đổi kết quả nghiên cứu lý luận, thực tiễn để xác định chủ trương, chính sách khắc phục khó khăn, mở đường đổi mới, đưa đất nước phát triển theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

Trên các chặng đường cách mạng đầy gian khổ, phức tạp và thắng lợi vẻ vang của hai dân tộc Việt Nam, Lào đều thể hiện rõ vai trò quan trọng, giá trị cách mạng, nhân văn và hiệu quả to lớn của quan hệ đặc biệt Việt Nam - Lào, Lào - Việt Nam. Nhìn về tương lai chúng ta càng thấy rõ sự cần thiết phải ra sức bảo vệ, phát triển quan hệ đặc biệt đó - tài sản quý giá nhất của hai dân tộc Việt Nam, Lào. Trước hết cần học tập, thấm nhuần những quan điểm, nguyên tắc và phương pháp xây dựng mối quan hệ đặc biệt Việt Nam - Lào, Lào - Việt Nam và vận dụng trong mọi hoạt động liên quan tới mối quan hệ đó. Đồng thời, cần cảnh giác và đấu tranh không khoan nhượng chống các quan điểm, thủ đoạn hạ thấp hoặc phá hoại quan hệ đặc biệt Việt Nam - Lào, Lào - Việt Nam. Lời phát biểu sau đây của đồng chí cayxôn Phômvihản chính là lời chỉ dẫn cho phương hướng suy nghĩ và hành động của chúng ta: “Chúng ta phải nhận thức rằng mối quan hệ giữa Lào và Việt Nam tuy là quý hơn *ngọc quý nhất*, song cũng phải thường xuyên chăm lo vun đắp cho trong sáng hơn nữa.

Để tăng cường củng cố mối quan hệ đoàn kết Lào - Việt trong hoàn cảnh mới, cán bộ, đảng viên cần nhận thức, quán triệt quan điểm, thái độ cũng như phương pháp nhận xét và giải quyết đúng đắn những vấn đề thực tế thường xảy ra”⁷.

BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY

⁷ Đảng Nhân dân Cách mạng Lào, Đảng Cộng sản Việt Nam, Lịch sử quan hệ đặc biệt Việt Nam - Lào, Lào - Việt Nam, sdd, tr 883.